TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 264/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 03/5/2024
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Huyền

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giao Linh- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Thắng- kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 750/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2023, tranh chấp *về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXX-ST ngày 05 tháng 03 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17/4/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông Trần Sỹ V, sinh năm 1984;** Địa chỉ: phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Đại diện uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Địa chỉ: xã Văn Lang, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Ông V có mặt, bà Hạnh xin vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ông V- **Luật sư Đỗ Minh Trung**- Công ty Luật TNHH Nguyên Khanh và cộng sự; Có mặt

- Bị đơn: **Bà Lê Thị H, sinh năm 1985**; Địa chỉ: Địa chỉ: phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/9/2023, bản tự khai và các văn bản tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Ông V, trình bày: Năm 2013, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu Ông V và bà Lê Thị H kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Năm 2016 do có nhiều sự khác nhau trong tất cả các vấn đề của cuộc sống nên Ông V

đã làm đơn khởi kiện, đề nghị TAND quận Hà Đông giải quyết ly hôn với bà Lê Thị H. Theo quyết định số 114/QĐST-HNGĐ ngày 05/05/2016 của Toà án nhân dân quận Hà Đông về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự đã giải quyết cho Ông V và bà Hoa ly hôn với nhau.

Trong thời kỳ hôn nhân, Ông V và bà Hoa có một con chung là: cháu Trần Lê K, sinh ngày 22/10/2014. Tại quyết định ly hôn số 114/QĐST-HNGĐ ngày 05/05/2016, Ông V và bà Hoa tự thoả thuận giao cháu Trần Lê K cho bà Lê Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Trên cơ sở tự nguyện thoả thuận nên Toà án nhân dân quận Hà Đông đã ghi nhận sự thoả thuận. Ngoài ra, quyết định số 114 nêu trên còn quy định về cấp dưỡng, án phí và các vấn đề khác. Bản chất tại thời điểm giải quyết ly hôn nêu trên, cháu K chưa đủ 36 tháng tuổi, Ông V có nguyện vọng nuôi con nhưng không thể giành được quyền nuôi cháu K nên Ông V và bà H thoả thuận để bà H nuôi cháu K. Tuy nhiên, tính từ thời điểm sau ly hôn cho đến nay, việc nuôi dưỡng, chăm sóc cháu K bà H hoàn toàn không thực hiện theo đúng bổn phận nghĩa vụ quyền hạn theo quyết định của Tòa án quận Hà Đông.

Từ năm 2017 đến năm 2020 Cháu K học mầm non tại trường mầm non Babylon học phí là 3.5 triệu/ tháng. Từ năm 2020 đến nay cháu học tiểu học tại trường Victoria Thăng Long chi phí là 10 triệu đồng/1 tháng. Toàn bộ học phí của do Ông V chi trả. Trong quá trình chăm sóc cháu K, mỗi lần con ốm đau Ông V đều là người lo lắng chăm sóc cho con và cho con đi khám bệnh, mọi chi phí viện phí đều do Ông V tự chi trả. Bà H không quan tâm đến những vấn đề nêu trên của cháu K. Gần như bà H không thực hiện bất kỳ quyền hạn, nghĩa vụ nào về việc nuôi cháu K cũng như chăm sóc sức khoẻ cho cháu. Hàng năm ông V có đưa con đi du lịch một số nơi theo kỳ nghỉ cùng gia đình hoặc cùng công ty. Và cháu có trải nghiệm rất ý nghĩa với đại gia đình bên nội. Trái lại, bà H không thực hiện việc chăm lo đến đời sống tinh thần của cháu K. Bà H hoàn toàn không quan tâm đến, và không thực hiện đúng bổn phận nghĩa vụ với con của mình. Trong quá trình Ông V nuôi dạy cháu K (thực hiện thay nghĩa vụ của bà H), bà H không những không hỗ trợ, tạo điều kiện mà còn thường xuyên gây rối, cản trở ông trong việc chăm sóc con. Cứ thi thoảng, bà H lại đưa con đi 1 - 2 tuần mà không cần quan tâm đến việc học tập hay thi cử của con… tất cả những lần bà H đưa con đi chơi, bỏ học như vậy Nhà trường đều biết và các cô giáo thường xuyên liên hệ cho Ông V về việc này. Bên cạnh việc nuôi dạy con từ ngày ly hôn thay bà H, để tránh cho việc bà H đưa con anh đi ở trọ nay đây mai đó không đảm bảo vệ sinh - ảnh hưởng đến sức khỏe của cháu, nên Ông V đã mua 1 căn hộ chung cư XaLa, Phường Phúc La, Quận Hà Đông (gần nơi anh Vọng ở) vào tháng 07 năm 2021 cho bà H ở nhờ tại căn hộ này và để bà H có nơi ở nhằm nuôi dạy cháu K. Hiện tại Ông V vẫn đang cho bà H ở nhờ tại chính căn hộ nêu trên.

Ông V mong muốn con chung có một sự nuôi dưỡng, giáo dục tử tế đầy đủ để con chung trưởng thành trở thành một con người tử tế, có ích cho xã hội. Nếu tiếp tục cuộc sống như hiện nay, sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến cuộc sống và học tập của cháu K. Ông V đề nghị TAND quận Hà Đông xem xét, giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của mình, giao cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Lê K. Không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Theo quy định pháp luật.

Ngoài yêu cầu trên Ông V không yêu cầu vấn đề nào khác.

Tại Đơn xin gia hạn đề ngày 03/11/2023 và Đơn trình bày ý kiến đề ngày 03/12/2023, bà H trình bày: Bà H và Ông V ly hôn khi con chung còn nhỏ. Bà H vẫn sống ở Hà Nội để cùng Ông V chăm sóc nuôi dạy con bởi đứa trẻ có ba mẹ ly hôn rất thiệt thòi và luôn cần cả bố và mẹ. Từ năm 2016 đến tháng 8/2023 ông bà vẫn cùng nhau nuôi con trong hòa bình và văn minh, luôn đưa con đi viện hay cần việc gì đó là cả bố và mẹ đi cùng. Đến tháng 9/2023 bà H biết Ông V có người mới nên ít có thời gian dành cho con và giữa ông bà bất đồng quan điểm nuôi dạy con vì ngôi trường Ông V chọn cho con học nhiều áp lực. Ông V đã ngăn không cho bà gặp con, mặc dù bà đến nhà vẫn không cho bà gặp con.

Bà H không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn, bà H cho rằng bà và con gái có mối liên kết đặc biệt. Bà H nuôi con trong thương yêu và tôn trọng, còn chồng nuôi con trong sự ích kỷ và áp đặt. Bà H đề nghị Tòa án không thay đổi quyền nuôi con bởi không cần thiết khi con gái đã 09 tuổi và biết mình cần bố hay mẹ hơn cho sự phát triển của một cô gái.

Quá trình giải quyết vụ án, bà H không đến Toà nên Toà án không tiến hành hoà giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có mặt và giữ nguyên các yêu cầu của mình, cụ thể:

Ông V đề nghị TAND quận Hà Đông xem xét, giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh, giao cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Lê K. Không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Về án phí theo quy định pháp luật.

Ngoài các yêu cầu trên, Ông V không yêu cầu giải quyết vấn đề nào khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ông V- **Luật sư Đỗ Minh Trung**- Công ty Luật TNHH Nguyên Khanh và cộng sự trình bày: Ông V có đủ các điều kiện về vật chất và tinh thần để tạo điều kiện cho con gái có cuộc sống đầy đủ, bảo đảm cho sự phát triển cho cháu K. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi sau ly hôn như sau: Giao cháu K cho ông Vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông V không yêu cầu chị Hoa cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử ngày hôm nay Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn, chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi sau ly hôn như sau: Giao cháu K cho Ông V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông V không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi sau ly hôn, bị đơn là bà Lê Thị H cư trú Hà Đông, Hà Nội. Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 04/2017/HĐTP-TANDTC ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn một số quy định về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Bị đơn bà Lê Thị H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt bà H là đúng quy định pháp luật.

2. Về nội dung:

Cháu Trần Lê K, sinh ngày 22/10/2014 là con chung của ông Trần Sỹ V và bà Lê Thị H. Ông V và bà H ly hôn theo quyết định số 114 ngày 05/5/2016 của TAND quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Theo quyết định bà H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh Vọng cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn *"Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con".* Theo quy định tại điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình quy định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn *" Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con; b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.*

Căn cứ vào các quy định trên Hội đồng xét xử nhận thấy:

Thứ nhất, Về điều kiện vật chất: Ông V có điều kiện tốt hơn bà H, Ông V là lập trình viên tại Công ty Twenty Tech có thu nhập khoảng 50 triệu đồng/tháng. Ông V có nhà ở ổn định tại đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thứ hai, xét về điều kiện tinh thần: Ông V tạo các điều kiện vui chơi, giải trí, di lịch cho cháu K được tham gia. Cháu K được Ông V tạo điều kiện học tập tại ngôi trường tốt, hàng ngày đưa đón cháu đi học.

Thứ ba, xét về nguyện vọng của cháu K. Trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, khi được Tòa án hỏi ý kiến, cháu trình bày nguyện vọng muốn sống với bố. Hội

đồng xét xử đánh giá nguyện vọng được sống với bố của cháu K là tự nguyện, không bị ai ép buộc, hướng dẫn.

Thứ tư, bà H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bà H không chứng minh được các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, cụ thể không cung cấp được tài liệu về thu nhập, công việc. Bà H thường cho cháu K nghỉ học, làm ảnh hưởng đến quá trình học tập của cháu K tại trường học. Bà H có mâu thuẫn với Ông V trong quá trình nuôi con, tại địa phương có nhiều buổi làm việc liên quan đến mâu thuẫn trong việc việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K. Xét việc quan tâm, chăm nom, chăm sóc, giáo dục con cái thành công dân tốt là trách nhiệm chung của cha mẹ. Ông V có điều kiện về vật chất cũng như thời gian để chăm sóc cháu được tốt nhất. Cháu K cũng có nguyện vọng được ở với bố. Yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của Ông V là chính đáng. Hội đồng xét xử giao cháu Trần Lê K cho Ông V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Ghi nhận sự tự nguyện của Ông V không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. **Về án phí**: Bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Từ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 267, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 69, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông Trần Sỹ V đối với bà Lê Thị H.

Giao cháu Trần Lê K, sinh năm 2014 cho ông Trần Sỹ V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thỏa thuận hoặc quyết định khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của Ông V không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2. **Án phí**: Bà Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (chưa nộp). Ông Trần Sỹ V được nhận lại 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí Hôn nhân và gia đình (đã nộp) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số 0003932 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Vân